

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1156*/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày *04* tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài tỉnh Tuyên Quang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14, Luật số 62/2020/QH14, Luật số 45/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 55/2024/QH15, Luật số 61/2024/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 242/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 1155/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2025 của UBND tỉnh Tuyên Quang thành lập Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài tỉnh Tuyên Quang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định áp dụng đối với Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài tỉnh



Tuyên Quang, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ban và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Vị trí:

a) Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài tỉnh Tuyên Quang là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài tỉnh Tuyên Quang có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng mở tại Kho bạc nhà nước và các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật.

c) Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài tỉnh Tuyên Quang chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn của cơ quan quản lý chuyên ngành.

2. Chức năng:

Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài tỉnh Tuyên Quang có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực vận động, thu hút, tiếp nhận, quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện các chương trình, dự án sử dụng vốn nước ngoài và tư vấn đầu tư xây dựng.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tìm kiếm, vận động, thu hút và chuẩn bị đầu tư các dự án sử dụng vốn nước ngoài:

a) Tìm hiểu, nghiên cứu định hướng lĩnh vực ưu tiên của các nhà tài trợ song phương và đa phương để chủ động tiếp cận, vận động, thu hút các nhà tài trợ quan tâm đầu tư vào tỉnh.

b) Khảo sát, thu thập thông tin, dữ liệu, xây dựng đề xuất dự án trình các cấp có thẩm quyền và nhà tài trợ xem xét, phê duyệt theo trình tự quy định.

c) Xây dựng đề xuất dự án, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu khả thi, văn kiện dự án trình nhà tài trợ và cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt quy định.

d) Tham gia thương thảo, đàm phán để ký kết Thỏa thuận về vốn ODA, vốn vay ưu đãi.

2. Tiếp nhận và triển khai thực hiện các dự án được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư:

a) Tổ chức bộ máy quản lý và thực hiện chương trình, dự án trên cơ sở quyết định của cơ quan chủ quản.

b) Chịu trách nhiệm về quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng của chương trình, dự án từ khi chuẩn bị, thực hiện đến khi đưa chương trình, dự án vào khai thác, sử dụng.

c) Giải ngân, quản lý tài chính và tài sản của chương trình, dự án trong trường hợp chủ dự án tự quản lý, thực hiện chương trình, dự án.

d) Lập và trình cơ quan chủ quản phê duyệt kế hoạch tổng thể và kế hoạch hàng năm thực hiện chương trình, dự án.

đ) Theo dõi và đánh giá tình hình thực hiện chương trình, dự án.

e) Thực hiện công tác đấu thầu theo quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu, điều ước quốc tế cụ thể về vốn ODA, vốn vay ưu đãi.

g) Đàm phán, ký kết, giám sát việc thực hiện các hợp đồng và xử lý vướng mắc phát sinh theo thẩm quyền.

h) Phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định của pháp luật, điều ước quốc tế cụ thể, thỏa thuận cụ thể về vốn ODA, vốn vay ưu đãi đối với chương trình, dự án đối với dự án đầu tư xây dựng.

i) Thực hiện giám sát và đánh giá chương trình, dự án theo quy định của pháp luật về giám sát, đánh giá đầu tư công, đảm bảo chương trình, dự án thực hiện đúng tiến độ, chất lượng và đạt mục tiêu đề ra.

k) Chuẩn bị để nghiệm thu và bàn giao kết quả đầu ra của chương trình, dự án sau khi hoàn thành; hoàn tất công tác thanh toán, quyết toán, kiểm toán, bàn giao tài sản của chương trình, dự án.

l) Lập báo cáo kết thúc và báo cáo quyết toán chương trình, dự án; thực hiện quy định về đóng dự án tại điều ước quốc tế, thỏa thuận về vốn ODA, vốn vay ưu đãi đối với chương trình, dự án.

m) Chịu trách nhiệm toàn diện về thất thoát, lãng phí, tham nhũng và sai phạm thuộc thẩm quyền trong công tác tổ chức quản lý thực hiện chương trình, dự án gây thiệt hại về kinh tế, xã hội, môi trường, ảnh hưởng đến mục tiêu và hiệu quả chung của chương trình, dự án.

n) Nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật, điều ước quốc tế cụ thể, thỏa thuận cụ thể về vốn ODA, vốn vay ưu đãi đối với chương trình, dự án.

o) Chịu trách nhiệm thông báo cho Bộ Tài chính về ngân hàng phục vụ được lựa chọn để Bộ Tài chính thực hiện thủ tục rút vốn, giải ngân cho dự án.

p) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan chủ quản trong phạm vi quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật có liên quan.

3. Thực hiện nhiệm vụ tư vấn đầu tư xây dựng theo hợp đồng ký kết với các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu, phù hợp với năng lực hoạt động của mình; tư vấn đầu tư xây dựng công trình khi đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện chế độ thông tin, thống kê, báo cáo theo quy định.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo quy định.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban, gồm: Giám đốc và các Phó Giám đốc.
2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ, gồm:
 - a) Phòng Tài chính - Quản trị;
 - b) Phòng Kế hoạch Tổng hợp và Vận động dự án;
 - c) Phòng Điều hành dự án 1;
 - d) Phòng Điều hành dự án 2.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và bãi bỏ Quyết định số 44/2025/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án vốn nước ngoài tỉnh Hà Giang; Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 17/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang quy định cơ cấu tổ chức, số lượng người làm việc của Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài tỉnh Tuyên Quang.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Giám đốc Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài tỉnh Tuyên Quang và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, CV NCTH;
- Sở Nội vụ;
- BQL các dự án vốn nước ngoài tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước khu vực VIII;
- Công an tỉnh;
- Lưu: VT, NC

Ph

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Huy Ngọc